

Thực hiện trong 4 tuần. (Từ ngày 11/11- 6/12/2024).

1

	*Vệ sinh môi trường	phòng, giúp cô sắp xếp đồ dùng đồ chơi của lớp luôn gọn gàng. - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. Phòng nhóm luôn VS sạch sẽ, thoáng mát. Môi trường trong và ngoài lớp đảm bảo AT cho trẻ.	- Cô luôn đến lớp trước 30p dọn VS phòng nhóm sạch sẽ. Tổ chức lao động và VS vào chiều thứ 6.	
III.	CSSK *Sức khỏe *Phòng bệnh	- Trẻ biết tự bảo vệ sức khỏe của mình như ăn mặc phù hợp theo mùa. Cân đo trẻ suy dinh dưỡng cho Đức Trường, Ngọc Ánh, Thảo Chi, Đình Huy vào ngày 6/12 và báo cáo kết quả ghi vào phần mềm theo dõi biểu đồ. - Tập cho trẻ thể hiện bằng lời nói với cô giáo khi có một số dấu hiệu bị ốm. Hợp tác với bác sĩ khi được khám chữa bệnh. - Phòng chống bệnh thường gặp, bệnh sốt xuất huyết, cảm cúm cho trẻ.	Yêu cầu các bậc phụ huynh chuẩn bị trang phục phù hợp theo mùa cho trẻ. - 100% trẻ biết phòng bệnh, ăn mặc theo mùa, biết giữ gìn và phòng một số bệnh thường gặp, bệnh sốt xuất huyết, cảm cúm cho trẻ.	
IV.	AN TOÀN *Thể lực *Tính mạng	Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi. An toàn: tránh nơi nguy hiểm ở các khu vực sản xuất. Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ và thích được đến trường, trẻ biết những vật dụng an toàn và không an toàn ở trường, lớp như ổ cắm điện khu vực nhà bếp khi đang chế biến thức ăn... không đi theo người lạ, không ra khỏi khu vực lớp, trường khi chưa được phép của cô giáo, biết giữ an toàn cho bản thân và cho bạn khi chơi...An toàn với một số dụng cụ của nghề: Mối nguy hiểm khi nghịch bơm kim tiêm, máy sấy tóc, kéo, dao... Mối nguy hiểm khi nghịch bơm kim tiêm, máy sấy tóc, kéo, dao...	Phối hợp với cha mẹ để thường xuyên giúp trẻ nói lại và ghi nhớ một cách chính xác. Dạy trẻ nhận biết những vật dụng, nơi an toàn và không an toàn tại trường. Dạy trẻ biết không theo người lạ, không ra khỏi khu vực lớp, trường khi chưa được phép của cô giáo. Giữ an toàn cho bản thân và cho bạn khi chơi. Mối nguy hiểm khi nghịch bơm kim tiêm, máy sấy tóc, kéo, dao, khu vực sản xuất, chế biến thức ăn...	

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ.

ĐỘ TUỔI: MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC :CHỦ ĐỀ: ƯỚC MƠ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 11 tháng 11 đến ngày 6 tháng 12/2024

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.		
a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
5. Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	- Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống bát thìa, đĩa, cốc... đúng cách, thành thạo. - Tự xúc cơm ăn gọn gàng không làm đổ cơm, thức ăn ra ngoài. - Trẻ biết sử dụng đồ dùng trong ăn uống.	*Hoạt động ăn trưa, ăn phụ chiều: Nhắc nhở trẻ cách cầm thìa xúc cơm bằng tay phải, xúc gọn gàng không để cơm và thức ăn rơi vãi. Tay trái bưng bát. Đĩa đựng cơm rơi. Ăn xong lau miệng bằng giấy lau. * Giáo dục trẻ lòng ghép qua các hoạt động hàng ngày.
b. Phát triển vận động		
14. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc / bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang gang, đưa về phía sau.	*Thể dục sáng: Tập với bài hát “Người tôi yêu tôi thương”, “Bông hồng tặng cô”. - Động tác tay- vai 2 - Động tác bụng- lườn 3. -Động tác chân 1. -Động tác bật- nhảy 2. *Hoạt động học: Thực hiện các động tác phát triển chung qua các hoạt động thể dục.

	+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
16. Trẻ kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	+ Chạy đích dắc theo hiệu lệnh. + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. + Chạy chậm khoảng 100-120m	*Hoạt động học: “Chạy chậm 100m”. “Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh”. “Chạy đích dắc theo hiệu lệnh”. Trò chơi: “Chuyền bóng bằng bụng”
17. Trẻ phối hợp tay-mắt trong vận động: tung, ném, bắt.	+ Ném xa bằng 1 tay. + Ném xa bằng 2 tay. + Ném trúng đích đứng bằng tay. + Ném trúng đích đứng bằng 2 tay. Trẻ biết ném trúng đích và các hoạt động vận động mọi lúc mọi nơi.	*Hoạt động học: “Ném xa bằng 1 tay”. “Ném xa bằng 2 tay”. “Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay”. “Ném trúng đích đứng bằng 2 tay” *Hoạt động chiều. Trò chơi: “Đưa bóng vào gôn”. Trò chơi: “Chồng nụ chồng hoa”.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học		
31. Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện...	*Hoạt động chơi ở các góc. Góc phân vai: Đóng vai bác sĩ, y tá.
Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
32. Nhận biết và đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. Nhận biết các số từ 5 - 10. - Trẻ đếm được thực tế trong cuộc sống hàng ngày.	*Hoạt động học. “Số 7” (tiết 1) *Chơi, hoạt động ở các góc: góc học tập: Cho trẻ gắn đồ dùng tương ứng số lượng trong phạm vi 7. *Chơi ngoài trời: Viết số lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở “bé làm quen với toán”.

33. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất Số 7 (tiết 2)	*Hoạt động học. “Số 7” (tiết 2) *Chơi, hoạt động ở các góc: góc học tập: Thêm bớt sản phẩm có số lượng trong phạm vi 7. *Chơi ngoài trời: vẽ nhóm đồ dùng và thêm bớt. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở “bé làm quen với toán”.
34. Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. -Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	Tách/ Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 10 Số 7 (tiết 3) -Trẻ biết tách gộp đồ vật trong cuộc sống	* Hoạt động học. “Số 7” (tiết 3) *Chơi, hoạt động ở các góc: góc học tập: Cho trẻ chia 6 hạt thành 2 phần theo các cách khác nhau. *Chơi ngoài trời: Chia hạt thành 2 phần. *Hoạt động chiều: Cho trẻ thực hiện trong vở “bé làm quen với toán”.
Khám phá xã hội.		
47. Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. - Nghề sản xuất - Nghề dịch vụ - Nghề giúp đỡ cộng đồng. - Nói được sự khác nhau của một số nghề. - Ước mơ của trẻ khi lớn lên.	*Hoạt động học. “Nghề sản xuất”. “Nghề dịch vụ”. “Nghề giúp đỡ cộng đồng”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Phân loại đồ dùng, sản phẩm của các nghề. Góc nghệ thuật. Vẽ đồ dùng, sản phẩm của các nghề. *Hoạt động chiều. Cho trẻ xem video công việc của các nghề.
48. Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.	- Kể tên một số lễ hội: - Ngày hội của cô giáo 20/11 - Trẻ biết ý nghĩa của ngày lễ hội 20/11.	*Hoạt động học. “Ngày hội của cô giáo 20/11”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc nghệ thuật. Làm thiệp, hoa, quà tặng cô. *Hoạt động chiều. Tập văn nghệ hướng về ngày 20/11.

3. Phát triển ngôn ngữ

57. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... Chủ đề “Ngành nghề”.	-Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè . Hạt gạo làng ta, Ước mơ của tỳ, Chiếc cầu mới, bé làm bao nhiêu nghề, Làm bác sỹ, Bát cơm ngày mùa, Họa sỹ vui.	*Hoạt động học: “Ước mơ của tỳ”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Đọc thơ, gạch chân chữ cái u, ư qua bài thơ “Ước mơ của tỳ”. *Hoạt động chiều: Cho trẻ đọc các bài thơ “Chiếc cầu mới”, “Bé làm bao nhiêu nghề”, “Hạt gạo làng ta”.
58. Nghe kể chuyện, đọc thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi. - Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. Chủ đề “Ngành nghề”.	Kể lại sự việc theo trình tự truyện đã được nghe. *Chủ đề ngành nghề: Hai anh em, Ba anh em, Cây rau của thỏ út; ...bác sỹ chim, Ba chú lợn nhỏ.	*Hoạt động học: “Hai anh em”. * Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập. Xem tranh, đọc truyện. *Hoạt động chiều: Cho trẻ xem video các câu chuyện trong chủ đề. “Cây rau của thỏ út”, “Bác sỹ chim”. Hoạt động chơi: góc thư viện
65. Chọn sách để “đọc” và xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Làm quen với cách sử dụng sách, cách đọc sách. - Phân biệt mở đầu, kết thúc của sách. - Có ý thức giữ gìn bảo vệ sách.	*Hoạt động chơi ở các góc: góc học tập: Xem sách, tranh. *Hoạt động chiều: Trẻ bổ sung các bài tập vào trong vở tập tô, toán, tạo hình, thủ công.
69. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái. - Phát âm được các chữ cái đã học: o- ô- ơ; a- ă - â; e - ê; u - ư. -Trẻ có nhận ra các chữ cái xung quanh trẻ. Biết được và đọc được các chữ cái đã học.	*Hoạt động học. “Làm quen chữ cái u, ư”. “Những trò chơi với chữ cái u, ư”. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc học tập: Xếp từ theo hình ảnh có chứa chữ cái u, ư. “Đưa thư”, “Tủ thuốc”... *Chơi ngoài trời: Xếp chữ u, ư từ hạt. *Hoạt động chiều: Chơi trò chơi, đọc thơ chứa chữ cái u, ư. Thực hiện trong vở tập tô.

4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
79. Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân (Chỉ số 34)	- Phát biểu ý kiến hoặc trả lời câu hỏi của người khác một cách tự tin, rõ ràng, lưu loát, không sợ sệt, rụt rè, e ngại.	*Các hoạt động trong ngày. Trò chuyện với trẻ về ước mơ sau này của trẻ. Ngành nghề mà trẻ yêu thích.
92. Biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Chờ đến lượt mình	*Các hoạt động trong ngày. Trẻ biết chờ đến lượt trong các trò chơi học tập, trò chơi vận động. Xếp hàng chờ đến lượt để vệ sinh cá nhân. Không tranh giành với bạn.
5. Phát triển thẩm mỹ.		
101. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện. Chủ đề “ngành nghề”.	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc *Chủ đề ngành nghề: ước mơ của em, Màu áo chú bộ đội .Hạt gạo làng ta, Xe chỉ luân kim .Anh phi công ơi . Đi cấy. Đưa cơm cho mẹ đi cày , ngày mùa vui, ...	* Hoạt động học: Nghe hát: “Ước mơ của em”, “Đi cấy”, “Xe chỉ luân kim”. * Hoạt động chơi ở các góc: Chơi ở góc nghệ thuật: Nghe và hưởng ứng bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe các bài hát bản nhạc trong chủ đề. Trò chơi: Ai nhanh nhất. Nghe tiếng hát tìm đồ vật.
102. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. Chủ đề “ngành nghề”.	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát *Chủ đề ngành nghề: Bác đưa thư vui tính. Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân. Cô giáo miền xuôi.	*Hoạt động học: Dạy hát: “Cô giáo miền xuôi” * Hoạt động chơi ở các góc: góc nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều: Cho trẻ tập hát các bài “Cô giáo miền xuôi”, “Lớn lên cháu lái máy cày” “Cháu yêu cô chú công nhân”.
103. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). Chủ đề “Ngành nghề”	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. *Chủ đề ngành nghề: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân. Vai chú mang súng. Cháu yêu cô thợ dệt. Cháu	*Hoạt động học: Dạy vận động. “Bác đưa thư vui tính” *Hoạt động chơi ở các góc: Góc nghệ thuật.Trẻ hát, vận động bài hát “Cô giáo miền xuôi” và các bài hát trong chủ đề.

	thương chú bộ đội. Bác đưa thư vui tính. Cô giáo miền xuôi.	*Hoạt động chiều: Cho trẻ tập hát, vận động bài “Lớn lên cháu lái máy cày”. “Cháu yêu cô chú công nhân”.
105. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. Chủ đề “Ngành nghề”.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Làm quà tặng cô giáo	*Hoạt động học : “Làm quà tặng cô giáo” *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Làm thiệp, hoa, quà tặng cô giáo... *Chơi ngoài trời: Vẽ hoa bằng phấn lên sân chơi. *Hoạt động chiều: trẻ tập gói quà.
106. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Chủ đề “Ngành nghề”	- Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Vẽ dụng cụ nghề nông Vẽ cái cốc	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Vẽ đồ dùng, dụng cụ của nghề nông. *Chơi ngoài trời: Vẽ đồ dùng, cái cốc bằng phấn lên sân chơi. *Hoạt động chiều: Bổ sung trong vở tạo hình. “Vẽ dụng cụ nghề nông”, “Vẽ cái cốc”.
107. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Chủ đề “Ngành nghề”	- Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Cắt dán tranh ảnh 1 số nghề.	*Hoạt động học: “Cắt dán tranh ảnh 1 số nghề”. *Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. Cắt dán tranh các nghề.
108. Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. Chủ đề “Ngành nghề”	- Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Nặn dụng cụ nghề nông.	*Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật. nặn đồ dùng, dụng cụ nghề nông. *Hoạt động chiều: “Nặn dụng cụ nghề nông”.
112. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. Chủ đề “Ngành nghề”.	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp). Chủ đề ngành nghề: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân. Vai chú mang súng. Cháu yêu cô thợ dệt. Bác đưa thư vui tính. Cô giáo miền xuôi	*Hoạt động học : + Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề. *Hoạt động chơi ở các góc: Góc nghệ thuật. Hát và vận động bài hát trong chủ đề. *Hoạt động chiều. Cho trẻ hát và vận động các bài hát trong chủ đề.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 10.
NGÀY VUI CỦA CÔ GIÁO
Thời gian thực hiện: (Từ ngày 11 đến ngày 15/11)

Ngày Hoạt động	Thứ 2/11	Thứ 3/12	Thứ 4/13	Thứ 5/14	Thứ 6/15
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Cô đón trẻ ân cần, trao đổi với phụ huynh về tình hình thực hiện của trẻ trong chủ đề. - Trò chuyện với trẻ về nghề giáo viên. - Tập kết hợp bài hát "Bông hồng tặng cô".				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Ném xa bằng 1 tay – Chạy chậm 100m.	LVPTTM Tạo hình: Làm quà tặng cô giáo.	LVPTNT LQCC Làm quen chữ cái u, ư	LVPTNT KPxH: Ngày hội của cô giáo 20/11.	LVPTTM Âm nhạc. Dạy hát: “Cô giáo miền xuôi”. Nghe hát: “Ước mơ của em” T/c “Ai nhanh nhất”.
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc đóng vai: Đóng vai cô cấp dưỡng, cô bán hàng. * Góc nghệ thuật: hát múa và biểu diễn văn nghệ về chủ đề, vẽ cô giáo, làm đồ chơi từ nguyên liệu mở. * Góc học tập: bé chơi đo độ dài một vật, ghép chữ cái, chọn đồ dùng của nghề giáo viên. Xem sách tranh, đọc thơ về cô giáo. * Góc thiên nhiên: chăm sóc cây, chơi với cát nước. * Góc xây dựng, lắp ráp: Xây trường học của bé.				
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát vườn hoa, cảnh trang trí ngày hội, dụng cụ nghề giáo viên . 2. Chơi vận động: Chạy cướp cờ, mèo đuổi chuột, lộn cầu vồng. 3 Chơi tự do: vẽ tự do trên sân, chơi trò chơi dân gian. *HĐTN: Làm thiệp tặng cô				
Hoạt động ăn, ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn, Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Súc miệng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều	Đọc bài thơ: “Cô giáo của con”. Tập cho trẻ các hình thức gióng hàng, lên xuống, quay phải, quay trái bài đồng diễn “Thầy cô cho em mùa xuân”. Lao động vệ sinh. Vệ sinh đồ dùng đồ chơi. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 11.

“NGHỀ DỊCH VỤ”

Thời gian 1 tuần: (Thực hiện từ ngày 18 đến ngày 22 tháng 11)

Thứ Hoạt động	Thứ 2/18	Thứ 3/19	Thứ 4/20	Thứ 5/21	Thứ 6/22
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Cô đón trẻ ân cần, trao đổi với phụ huynh về tình hình thực hiện của trẻ trong chủ đề. - Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về một số nghề dịch vụ. - Tập kết hợp bài hát “Bông hồng tặng cô”.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Ném xa bằng 2 tay- Chạy đích dắc theo hiệu lệnh.	LVPTNT Toán: Số 7 (tiết 2)	Nghĩ ngày 20/11	LVPTNT KPIXH: Nghề dịch vụ	LVPTTM Âm nhạc. - Dạy vận động: Bác đưa thư vui tính. - NH: Xe chỉ luôn kim. TC: Ai nhanh nhất.
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết, cây, nhật lá cây, hoa. Quan sát dụng cụ các nghề. 2. Chơi vận động: Chạy tiếp cờ, nu na nu nống, người đưa thư. 3 Chơi tự do: vẽ tự do trên sân, chơi trò chơi dân gian. HĐTN: Chơi các trò chơi dân gian.				
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Đóng vai cô đầu bếp giỏi, cô bán hàng. * Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ về chủ đề.Vẽ, nặn, xé dán, làm quà, đồ chơi từ nguyên liệu mở. * Góc học tập: Trò chơi với toán: xếp số lượng trong phạm vi 7, bé học chữ cái, MTXQ phân loại đồ dùng các nghề. Xem sách, tranh. * Góc thiên nhiên: Gieo hạt, chăm sóc cây, thí nghiệm. * Góc xây dựng, lắp ráp: Nhà ở của chú công nhân .				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn. Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều	HDTCM: Trò chơi học tập; Người đưa thư. LVPTTCXH: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật. Bổ sung trong vở tập tô. Bổ sung bài tập trong vở tạo hình. Vẽ trang trí cái cốc. Lao động vệ sinh.Vệ sinh đồ dùng đồ chơi.Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 12

NGHỀ GIÚP ĐỠ CỘNG ĐỒNG

Thời gian 1 tuần: (Thực hiện từ ngày 25/11 đến ngày 29/11)

Thứ Hoạt động	Thứ 2/25	Thứ 3/26	Thứ 4/27	Thứ 5/28	Thứ 6/29
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Cô đón trẻ ân cần, trao đổi với phụ huynh về tình hình thực hiện của trẻ trong chủ đề. - Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về nghề giúp đỡ cộng đồng. - Tập kết hợp bài hát “Bông hồng tặng cô”.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Ném đích đứng bằng 1 tay. T/c: Lăn bóng vào gôn.	LVPTNN Văn học: Thơ: Ước mơ của Tý.	LVPTNT KPxH. Nghề giúp đỡ cộng đồng	LVPTNN LQCC. Những trò chơi với chữ cái u, ư	LVPTTM Tạo hình: Cắt dán hình ảnh một số nghề.
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết, vườn rau, cây cối trong sân trường. Mô phỏng hành động, thao tác một số nghề. 2. Chơi vận động: “Nhảy vào nhảy ra”, Chạy tiếp cò, Chạy tiếp sức.... 3 Chơi tự do: vẽ tự do trên sân, chơi trò chơi dân gian. HĐTN: Cho trẻ làm súng bằng củ chuối.				
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: cô đầu bếp giỏi, cô bán hàng. * Góc nghệ thuật: múa hát các bài về chủ đề. Vẽ, nặn xé dán, làm đồ chơi về nghề công an, bác sĩ, bộ đội... * Góc học tập: Chơi xếp chữ cái thành từ, ghép số lượng trong phạm vi 7. Chọn dụng cụ, sản phẩm của các nghề. * Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây , các trò chơi với nước * Góc xây dựng, lắp ráp: Xây trạm y tế, lắp ghép nhà.				
Hoạt động ăn ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn. Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều	HDTCTM: Trò chơi vận động: Chạy tiếp sức. Bổ sung bài tập trong vở tập tô. Bổ sung trong vở toán. - Lao động vệ sinh. Vệ sinh đồ dùng đồ chơi. Nêu gương cuối tuần.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: Tuần 13.

NGHỀ SẢN XUẤT

Thời gian 1 tuần: (Thực hiện từ ngày 2 đến ngày 6 tháng 12 /2024)

Thứ Hoạt động	Thứ 2/2	Thứ 3/3	Thứ 4/4	Thứ 5/5	Thứ 6/6
Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Cô đón trẻ ân cần, trao đổi với phụ huynh về tình hình thực hiện của trẻ trong chủ đề. - Trò chuyện với trẻ về nghề sản xuất (công nhân , nông dân ...). - Tập kết hợp bài hát “Bông hồng tặng cô”.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục: Ném đích đứng bằng 2 tay- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	LVPTNT Toán: Số 7 (t3)	LVPTNN Kể chuyện: Hai anh em.	LVPTNT KPKH. Nghề sản xuất (Quá trình làm ra hạt lúa).	LVPTTM Âm nhạc Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. - NH; Đi cấy. Dân ca Thanh Hóa. TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật.
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết, vườn rau, cây cối, trò chuyện với trẻ về những nơi nguy hiểm. Nhặt lá cây , hoa để về làm đồ chơi. 2. Chơi vận động: Chuyển bóng, Chạy tiếp cò.... 3 Chơi tự do: vẽ tự do trên sân, chơi trò chơi dân gian. *HĐTN: Cho trẻ tập đan rổ.				
Chơi, hoạt động ở các góc	*Góc phân vai: + Cô đầu bếp giỏi, cô bán hàng *Góc nghệ thuật:+ Múa hát các bài về chủ đề.vẽ, nặn xé dán, làm đồ chơi về nghề sản xuất. * Góc học tập:+ Chơi xếp chữ cái thành từ, ghép số lượng trong phạm vi 7. + Chọn dụng cụ, sản phẩm của nghề nông dân. * Góc thiên nhiên : +Chăm sóc cây , các trò chơi với nước * Góc xây dựng, lắp ráp: + Xây nhà ở cho bé, ghép các đồ dùng dụng cụ				
Hoạt động ăn, ngủ	Giới thiệu các món ăn, tổ chức bữa ăn, trẻ mời cô mời bạn khi ăn. Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Đánh răng sau khi ăn. Trẻ kê sạp, lấy gối. Đọc bài thơ “Giờ đi ngủ”. Trẻ nằm 2 trẻ 1 sạp, nằm ngay ngắn, không trêu chọc bạn.				
Hoạt động chiều VS- TT	HDTCTM: Trò chơi:“Cấp cua”. LQBM: Làm quen chuyện: Hai anh em. Bổ sung trong vở toán. Bổ sung bài tập trong vở tạo hình: Vẽ đồ dùng, dụng cụ nghề nông. - Lao động vệ sinh.Vệ sinh đồ dùng đồ chơi. Nêu gương cuối tuần.				